

Hoài Đức, ngày 27 tháng 4 năm 2023

Số: **159/2023/QĐST - HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 143/2023/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Duy H**, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: **Thôn Đ, xã L, huyện H, thành phố Hà Nội**.

- Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: **Thôn Đ, xã L, huyện H, thành phố Hà Nội**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh **Nguyễn Duy H** và chị **Nguyễn Thị T** kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, thành phố Hà Nội ngày 04/11/2013. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh **H** và chị **T** phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh **Nguyễn Duy H** và chị **Nguyễn Thị T** xác nhận có 01 (một) con chung là cháu **Nguyễn Duy N**, sinh ngày 26/02/2015. Khi ly hôn, anh chị

thống nhất thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Duy N, sinh ngày 26/02/2015 kể từ khi có quyết định ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận anh Nguyễn Duy H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/ tháng. Sự thỏa thuận của anh H và chị T về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị Thu t thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Duy H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Duy N, sinh ngày 26/02/2015 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Duy H cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/ tháng, kể từ ngày 01/5/2023 đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Anh Nguyễn Duy H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị Thu t thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Duy H tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình. Xác nhận anh Nguyễn Duy H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí theo Biên lai thu số AA/2020/0016434 ngày 11/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã La Phù, huyện Hoài Đức,
- Chi cục THA DS huyện Hoài Đức;
- TAND TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Vân Anh